

Số: 8420 /KH-UBND

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội
vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025
trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà**

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc về việc phê duyệt Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tại công văn số 680/BDT-NV ngày 26 tháng 8 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (sau đây gọi tắt là Chương trình) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về việc thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 11/01/2021 của Tỉnh ủy về Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 15/ 01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình



mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Định hướng, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình đến vùng đồng bào DTTS&MN và toàn tỉnh bằng các hình thức phù hợp; khơi dậy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng các dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn tỉnh, chủ động, tích cực tham gia thực hiện Chương trình.

2. Yêu cầu:

a) Bám sát đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc; phổ biến kịp thời nội dung của Chương trình và các nội dung liên quan đến người dân nhằm đạt được sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia của người dân trong triển khai thực hiện Chương trình.

b) Chủ động, linh hoạt trong tổ chức triển khai thực hiện; đa dạng hoá hình thức, phương tiện truyền thông, đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ của Chương trình.

c) Nội dung, hình thức truyền thông phù hợp với phong tục, tập quán của đồng bào DTTS.

d) Sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

a) Người dân vùng đồng bào DTTS&MN.

b) Cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc và trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến huyện, xã.

c) Các Sở, ban, ngành, các cơ quan của tỉnh được giao nhiệm vụ liên quan đến Chương trình.

d) Hệ thống chính trị từ tỉnh đến huyện, xã; người dân liên quan đến việc triển khai thực hiện, theo dõi, đánh giá, giám sát tình hình thực hiện Chương trình.

đ) Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào DTTS&MN.

e) Các tổ chức kinh tế, xã hội; hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Chương trình.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP TRUYỀN THÔNG

1. Nội dung

Tập trung tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và các nội dung liên quan nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới, trọng tâm là:

a) Về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Chương trình.

b) Về kết quả, hiệu quả trong việc triển khai thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trong việc phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào DTTS&MN; trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, thực hiện nhất quán chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

c) Về việc vận động đồng bào các DTTS tích cực tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình. Xây dựng, nhân rộng các mô hình điển hình, tiên tiến thực hiện các đề án, dự án trong Chương trình. Khẳng định vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ già làng, trưởng thôn, người có uy tín đối với sự phát triển của vùng đồng bào DTTS và trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

d) Về tiềm năng, thế mạnh, các chính sách thu hút đầu tư phát triển vùng DTTS&MN của địa phương.

đ) Những giá trị đặc sắc, công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

e) Phổ biến, kiến thức pháp luật, hướng dẫn áp dụng khoa học, kỹ thuật tiên tiến, các kinh nghiệm phát triển kinh tế, giảm nghèo trong cuộc sống; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển, sử dụng nguồn nhân lực trong vùng đồng bào DTTS&MN.

f) Về các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; thể hiện tính nhất quán, xuyên suốt nhằm bảo vệ chủ quyền an ninh, biên giới quốc gia; thúc đẩy sự phát triển kinh

tế - xã hội, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội vùng đồng bào DTTS.

g) Truyền thông tốt đẹp, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chống lại các luận điệu của các thế lực thù địch trong âm mưu diễn biến hòa bình, củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

h) Phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đồng bào các dân tộc với các cấp ủy, chính quyền ở địa phương; những tồn tại, hạn chế, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình và công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

2. Hình thức

a) Trên các phương tiện thông tin đại chúng từ tỉnh tới huyện, xã các nội dung có liên quan đến chính sách dân tộc và công tác dân tộc, đặc biệt là những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp trọng tâm của Chương trình.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm, cung cấp thông tin về chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến Chương trình và công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

c) Xây dựng trang tin điện tử tổng hợp về Chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh để cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện, kịp thời xử lý thông tin, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình theo Kế hoạch.

d) Tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện Chương trình.

đ) Xây dựng các cụm pano, áp phích, tuyên truyền cổ động trực quan trên các địa bàn thực hiện Chương trình.

e) Triển khai các loại hình truyền thông, thông tin đặc thù khác phù hợp phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của đồng bào DTTS ở các địa phương.

3. Giải pháp

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông, tuyên truyền về Chương trình.

b) Tiếp tục triển khai các chương trình phối hợp truyền thông giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi Chương trình.

c) Phối hợp với một số cơ quan, đơn vị truyền thông của Trung ương và địa phương định hướng dư luận xã hội, thông tin về việc thực hiện Chương trình.

d) Tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số trong công tác truyền thông, tuyên truyền thực hiện Chương trình.

đ) Xây dựng, phát triển, bồi dưỡng cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên, đội ngũ người có uy tín, già làng, trưởng thôn nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền thực hiện Chương trình bằng nhiều loại hình phong phú.

e) Hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông của các đơn vị và địa phương; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách cấp hàng năm cho Tiểu dự án 1 của Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Dân tộc

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo hằng năm và giai đoạn cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc về tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện của Kế hoạch.

2. Sở Thông tin và truyền thông

a) Phối hợp với Ban Dân tộc hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Ưu tiên hỗ trợ vùng đồng bào DTTS&MN phát triển hạ tầng thông tin truyền thông, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới của công tác thông tin, tuyên truyền trong hội nhập và phát triển.

c) Quan tâm triển khai các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để truyền thông về Chương trình.

3. Các sở, ban, ngành liên quan

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông về Chương trình, lồng ghép vào các nội dung truyền thông của sở, ban,



ngành đề tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân.

b) Định kỳ 06 tháng và 01 năm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện truyền thông về Chương trình thuộc lĩnh vực quản lý, gửi về Ban Dân tộc để tổng hợp.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội các cấp

a) Truyền thông, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, thống nhất, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tích cực tham gia tổ chức, triển khai có hiệu quả Chương trình.

b) Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động truyền thông; tổ chức các loại hình tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn bằng các loại hình phù hợp với phong tục, bản sắc văn hóa của đồng bào tại địa phương.

b) Bố trí nguồn lực và chỉ đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện nhiệm vụ truyền thông Chương trình tại địa phương.

c) Định kỳ 06 tháng và 01 năm gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác truyền thông về Ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Khánh Hòa;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TL, TLe. 15

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân